

TUẦN 14 – TIẾT 27

Bài 27: THIÊN NHIÊN CHÂU PHI (TIẾP THEO)

III. Khí hậu:

- Phần lớn lãnh thổ nằm giữa hai chí tuyến.
- Ít chịu ảnh hưởng của biển, địa hình cao, dạng khối.
- > Khí hậu Châu Phi nóng, khô bậc nhất Thế Giới, hình thành hoang mạc lớn (Xa-ha-ra).

IV. Các đặc điểm khác của môi trường tự nhiên:

- Các môi trường tự nhiên của Châu Phi nằm đối xứng qua Xích đạo, gồm: môi trường xích đạo ẩm, môi trường nhiệt đới, môi trường hoang mạc và môi trường địa trung hải. Hoang mạc chiếm diện tích lớn ở Châu Phi.

TIẾT 28

Bài 28: THỰC HÀNH: PHÂN TÍCH LƯỢC ĐỒ PHÂN BỐ CÁC MÔI TRƯỜNG TỰ NHIÊN, BIỂU ĐỒ NHIỆT ĐỘ, LƯỢNG MƯA

Bài tập 2:

Biểu đồ	Nhiệt độ		Lượng mưa		Thuộc kiểu khí hậu
	TB năm($^{\circ}\text{C}$)	Diễn biến	TB năm (mm)	Diễn biến	
A	20°C	- Lớn nhất: 26°C (T_3, T_{10}). - Nhỏ nhất: 15°C (T_7). - Biên độ nhiệt năm: 11°C	1244	- Mùa mưa : ($T_{11} - T_4$ năm sau). - Mùa khô : $T_5 - T_{10}$. - Tháng 6, 7, 8 không mưa.	- Nhiệt đới. Nam Bán Cầu. Vị trí 3
B	30°C	- Lớn nhất: 36°C (T_4). - Nhỏ nhất : 24°C (T_1). - Biên độ nhiệt : 12°C .	897	- Mùa mưa : ($T_5 - T_9$) - Mùa khô : ($T_{10} - T_4$ năm sau). - Tháng 11, 12, 1 không mưa.	- Nhiệt đới. Bắc Bán Cầu. Vị trí 2
C	25°C	- Lớn nhất: 28°C (T_3, T_4). - Nhỏ nhất : 23°C (T_6, T_7). - Biên độ nhiệt : 5°C .	2592	- Mùa mưa : ($T_9 - T_5$ năm sau). - Mùa khô : ($T_6 - T_8$)	- Xích Đạo ẩm. Nam Bán Cầu. Vị trí 1
D	16°C	- Lớn nhất: 21°C vào (T_1, T_2). - Nhỏ nhất : 10°C (T_7). - Biên độ nhiệt : 11°C	506	- Mùa mưa : ($T_4 - T_9$). - Mùa khô : $T_{10} - T_4$ năm sau).	- Cận Nhiệt đới khô. Nam Bán Cầu. Vị trí 4

